

KIM LÂN

1A  
383

# Ôn y cánh ngũ



KIM ĐỒNG

KIM LÂN

# ÔNG CẨN NGŨ

*In lần thứ hai*

Bìa và minh họa của VŨ DUY NGHĨA

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG – HÀ NỘI 1984

**Biên tập : TRẦN ĐÌNH NAM**

**Trình bày: PHẠM QUANG VINH**

**Sửa bản in: NGỌC THANH**

---

In 51.000 c tại Nhà máy in Tiến Bộ, Hà Nội. Kho 13×19.

Số in 449. Số 35 XB/KĐA. In xong ngày 27-10-1984.

Gửi lưu chiểu tháng 11 năm 1984.

**H**ội vật đền Đô năm ấy vào đám rất to. Thật ra hội vật đền Đô năm nào cũng vào đám to, nhiều đồ<sup>(1)</sup> anh tài, lão luyện khắp mấy vùng phủ huyện trong tỉnh kéo về thi đấu.

Không biết có phải vì thế mà đền Lý Bát Đế, đền thờ tám ông vua triều Lý, lại gọi là đền Đò? Đền của các ông đồ vật, hằng năm tranh tài, độ sức? Hay vì trong đền có tượng hai ông đồ vật mồm tròn, đóng khố, sơn son thếp vàng, to cao lừng lững gấp ba bốn người thường khoanh tay đứng chầu hai bên hương án nhà tiền tế? Đây là hai ông tướng Đá Rãi triều Lý. Hai ông đồ vật kỳ tài, thuộc hàng đồ ngự, đồ kiệu, đồ tàn, đồ tản<sup>(2)</sup> của nhà vua. Hai ông tướng đã từng lập được nhiều công to trong những trận đánh Tống, dẹp Chiêm Thành thuở trước.

Năm ấy hội vật đền Đô vào đám to, tiếng đồn bay dậy khắp mọi miền xứ Bắc, chính vì có tin ông Cản Ngũ về phá giải. Các săn vật<sup>(3)</sup>, các tay đồ vật, những người ham thích xem vật, đâu đâu cũng nghe bàn bạc, sôi nổi về ông Cản Ngũ.

---

(1) Người đấu vật.

(2) Đồ ngự: đồ vật trong nhà vua. Đồ kiệu, đồ tàn, đồ tản là người đồ vật khiêng kiệu, che tàn, che tản cho nhà vua.

(3) Lò vật; cùng săn là cùng lò, cùng cảnh.

Cản Ngũ là cản ngũ tinh. Năm tinh đường ngoài xíu Bắc, ông là vô địch. Vì vậy ông Cản Ngũ còn có tên là ông Cản Bắc.

Trong đời đi đầu vật, ông Cản Ngũ chưa hề chịu ngã một ai. Những keo vật ông đánh, người ta kè lại cho nhau nghe như những câu chuyện cổ tích. Chỉ ba nhịp trống mở đầu, ông đã « sang sườn »<sup>(1)</sup> quật ngã hai Sắt một con hùm xám mười mấy năm giờ ăn giải cạn<sup>(2)</sup> ở vùng Tức Mặc, Xuân Trường. Ông hạ voi cái tinh Đoài; nâng bông ngựa lồng tinh Đông ném ra ngoài xới<sup>(3)</sup>.

Keo vật ông bắt miếng « bò cắm »<sup>(4)</sup> của Bảy Tu ở đình Thò Tang cho đến bây giờ nhắc lại, người ta vẫn còn lắc đầu lè lưỡi mà cười rõ, hỉ hả với nhau.

Bảy Tu vốn là tên đồ vật tay trong của lão Thượng Đỗ. Hắn cậy quyền, hống hách, nham hiểm. Ra xới, thua ai, hắn thường tìm cách vu vạ, hăm hại người ta.

Keo vật ấy, ông Cản Ngũ không cho Bảy Tu được thua ngay. Hắn xuống « bò cắm », ông khóa chân, vít gáy, ghìn đầu hắn xuống, cứ thế ông « cày » hắn đủ ba vòng quanh xới vật rồi mới lật ngửa trắng bụng. Cái trán của thằng đồ vật tay trong cửa quan ấy, từ đấy mang một vết sẹo nhục nhã của ông Cản Ngũ để lại cho nó.

Lần về phá giải hội vật đền Đô năm ấy, ông Cản Ngũ đã đứng tuổi rồi. Người ta xì xào bảo nhau rằng ông là một tướng thân cận của quan Tân Bãi Sậy<sup>(5)</sup> lâu

---

(1) Tên một miếng riêng luôn qua sườn sang phía sau lưng.

(2) Giữ dài, không ai dám đầu, cứ việc lấy dài.

(3) Bãi.

(4) Nằm dán người, cắm đầu xuống mặt đất.

(5) Tân Thuật (tức Nguyễn Thiện Thuật) khởi nghĩa chống Pháp vùng Bãi Sậy, thuộc Hưng Yên cũ.

nay vẫn giả dạng đi vật, chu du khắp chốn thiên hạ để tuyên mộ những người tài, mạnh, nghĩa khí, kết làm anh em đồng sinh, đồng tử, xung vào đội nghĩa binh đánh giặc, cứu nước.

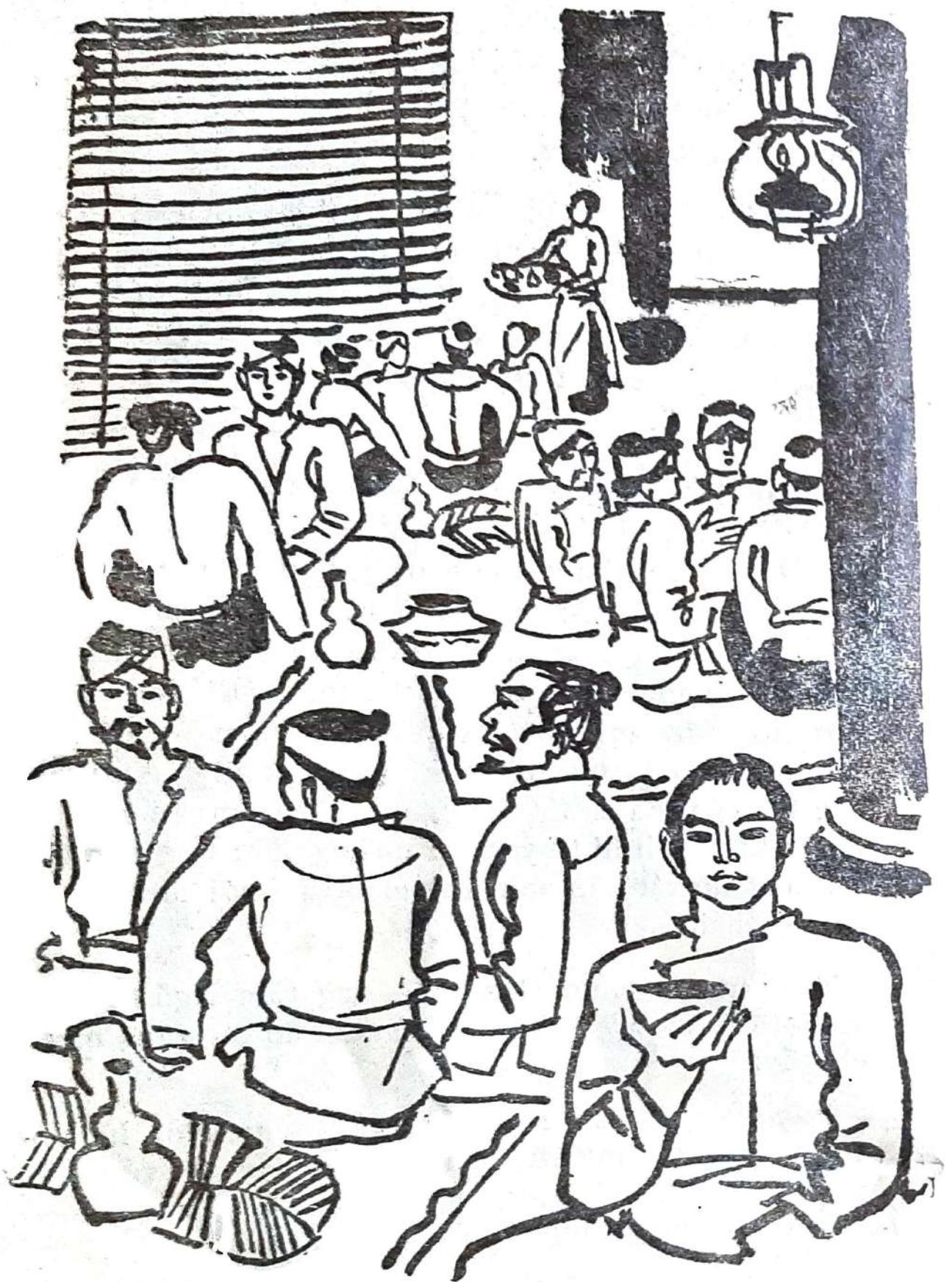
Từ hôm có tin ông Cản Ngũ về phá giải hội vật đền Đô, nhà cụ Cả Lâm ở thôn Đình Tràng ngày nào cũng đậm đà ba bốn chục người khách lạ. Họ toàn là những tay đồ lão luyện, anh tài của các sân vật nổi tiếng quanh vùng đến tụ hội, bàn bạc cách đối phó lại với ông Cản Ngũ.

Ai cũng biết người vào vật đầu tiên với ông Cản Ngũ nhất định phải là Quảm Đen rồi. Sức mạnh và tài đòn của Quảm Đen không còn phải bàn gì nữa. May mắn liền Quảm Đen vẫn chiếm giải nhất ở vùng này. Các đồ đều vì nề. Quảm Đen to lớn và đen trùi trĩu như con trâu mộng. Anh ta khỏe lăm. Gánh lúa của anh bao giờ cũng to, nhiều gấp đôi ba lần người khác. Anh có thể vật suốt ngày không biết mệt. Anh lại là học trò yêu của cụ Cả Lâm, được cụ truyền dạy cho nhiều thề đánh bí truyền và những đức tính cần thiết của một đồ vật đàn anh khi giao đấu với những địch thủ lợi hại.

Thế nhưng, Quảm Đen thua ông Cản Ngũ thì ai sẽ vào « theo keo »<sup>(1)</sup>? Cái khó của các đồ vật vùng này là chỗ ấy.

Mấy gian nhà khách, mấy ngày đêm liền, lúc nào cũng nghe ồm ồm tiếng bàn cãi. Các tay đồ vừa uống rượu vừa nói. Mặt người nào cũng đỏ phừng phừng. Người nào nom cũng to lớn, dữ tợn.

(1) Người này ngã, người khác vào vật tiếp theo keo khæ. Keo là lần.



Họ uống rượu bằng những cái bát sành lớn và nhắm với thịt lợn luộc cả con chặt rối, bày tú hú trên những cái mâm gỗ chân cao, lót lá chuối. Họ điểm danh từng người, cân nhắc từng thể đánh, khen, chê từng cái sở trường, sở đoản của từng ông đồ trong mấy phủ huyện. Mấy hôm giờ bàn đí tinh lại vẫn chưa tìm ra ai là người khả dĩ có thể theo keo Quảm Đen đánh lại với ông Cản Ngũ.

Ngày xưa, vật là một môn võ của dân tộc ta. Người đánh vật phải có tinh thần thượng võ. Thường ngày họ là những người lực điền, cày khỏe, gánh khỏe. Giêng hai, ngày rộng tháng dài, các làng vào đám, mờ hội, họ là những tay đồ dũng mãnh, tranh tài, thi sức với nhau trên xói. Nhưng, mỗi khi đất nước bị ngoại xâm, thì những tay đồ vật cường tráng ấy trở thành những người lính đánh giặc, giữ nước trung thành và gan dạ.

Những tay đồ ngồi cùng trên một chiếc rượu trong nhà cụ Cả Lãm hôm nay, thường năm họ vẫn là những tay đối thủ với nhau, một sống một mái cùng nhau trong một keo vật. Thậm chí, có người không nhìn mặt nhau nữa; có người ra xới chỉ tìm cách hạ nhau bằng những đòn hiềm, ác. Đã có những mối thù cha truyền con nối chỉ vì một keo vật. Thế nhưng, mỗi khi có đồ tài xú lạ đến, thì tất cả những đồ trong cùng một vùng ấy trở thành một khối, cùng một bụng, chung lưng đấu cật tìm mọi cách hạ bằng được đối thủ, bảo toàn danh tiếng cho môn vật tinh minh.

Đó là cái tinh thần thượng võ của các đồ vật trước kia.

Đối lại với ông Cản Ngũ lần này, những lúc bi quá, đã có người bàn đến nước cố cùng là, nếu Quảm Đen bị ông Cản Ngũ đánh ngã thì tất cả các đồ trong hàng tinh, mỗi anh một chiếc đòn gánh maul liền cứ thế xòng

vào mà đánh. Đánh cho bàn dân thiên hạ không thể xem thường đó vật tinh Bắc được. Đánh cho ông Cản Ngũ phải kiêng mặt.

Cái ý xẳng bậy ấy bị cụ Cả Lãm nghiêm khắc gạt bỏ đi ngay. Cụ bảo rằng : Ông Cản Ngũ không phải là người dê đánh ! Mà gia dĩ<sup>(1)</sup> có đánh được người ta, cũng không hay ho, đẹp đẽ gì cho các sâm vật tinh minh.

Rồi cụ kè cho các ông đồ nghe chuyện ông Cản Ngũ đã từng nâng cả một cái cầu ngói ba gian để thị uy trước các đô tinh Đoài định đánh lại ông. Lại một lần ông cùng quan Tán Bãi Sậy về một làng vùng biển gặp mấy cụ văn thân cũ, bàn việc quân cơ, quốc sách gì đấy. Lý trưởng làng ấy biết tin, đem hàng chục tuần tráng tay dao, tay gậy đến vây bắt. Bị đánh bất ngờ, ông Cản Ngũ vai cõng quan Tán, tay trật chiếc khăn lượt Bùng<sup>(2)</sup> vẫn quần trên đầu xuống. Chỉ mấy chục vuông lượt Bùng ấy, ông tung hoành giữa đám tuần tráng như chỗ không người. Bao nhiêu dao gậy, thiết lĩnh, đinh ba... đều bị chiếc khăn lượt mềm mại của ông quần chặt lấy giật ra khỏi tay hết.

Dân làng tưởng cướp, hàng trăm người vác khí giới đồ ra. Ông Cản Ngũ đứng ngang nhiên giữa đường, thét lớn :

— Ta là Cản Ngũ đây ! Ta là nghĩa quân của quan Tán Bãi Sậy qua đây vì việc nước ! Không phải trộm cướp, dân làng hãy tránh sang hai bên cho ta đi !

Ông cõng ông Tán Thuật trên vai, đi đến đâu, dân làng rẽ ra đến đấy, mở lối.

Câu chuyện làm mọi người vừa hồn thẹn, vừa khâm phục. Chỉ có thằng Tý Trâu là thích. Từ hôm có các

---

(1) Hơn nữa.

(2) Thứ lượt tốt do làng Bùng dệt.

Ông đđ đến chơi, nó đã được nghe nhiều chuyện hay, chuyện lạ; nhưng chưa có chuyện nào làm nó hào hứng, thích thú như chuyện này. Một mình ông Cản Ngũ đánh tan cả đám tuần tráng bằng cái khăn lượn; lại chuyện dân làng rẽ lối cho thầy trò ông Cản Ngũ đi. Hào hứng, khí phách quá chừng!

Tý Trâu là con trai út cụ Cả Lãm. Mấy hôm nay, nhà đông khách, chàng ta được bố phân cho các việc lặt vặt, nước nôi, điếu dom. Suốt ngày chàng ta chỉ quanh quẩn trên nhà khách hóng chuyện.

Tuy chưa được tập luyện thực sự, nhưng xem các bác, các chú « tắm vật »<sup>(1)</sup> hằng ngày, Tý Trâu học được khéo miếng. Tý Trâu vật rất giỏi, rất khỏe. Tất cả bọn chăn trâu đều bị nó vật ngã. Nó vật ngã cả bò, vật ngã cả trâu, làm gì không vật ngã ông Cản Ngũ! Nó nghĩ bụng, đến hôm nay ra xới không ai dám vào theo keo, nó sẽ vào vật ông Cản Ngũ cho mà xem. Phục thì phục, qui thì qui, nhưng lúc này ông Cản Ngũ là đối thủ tinh minh thì cũng phải vật ngã ông ấy một keo cái đă.

Riêng Quảm Đen từ nãy vẫn không nói gì. Anh ta ngồi lì lì ở một góc nhà, to chắc như cái cối đá đại. Quảm Đen lẳng lặng uống từng bát rượu đầy, không thấy gấp miếng thịt nào. Anh ta uống suông. Với cái sức lực đương trai và lòng hiếu thắng của một tay đòn mới trỗi, chưa chịu thua một ai, anh ta yên trí sẽ đánh bại ông Cản Ngũ. Nghe các đòn bàn tán về ông Cản Ngũ nhiều quá, anh ta chỉ cười thầm trong bụng. Đến bây giờ anh ta mới đặt bát rượu, từ từ đứng dậy, nhìn khắp các đòn trong tinh một lượt, cất tiếng:

— Quảm Đen tôi xin nói một nhời. Nghĩa rằng Quảm Đen tôi còn đây, không dễ gì ông Cản Ngũ đã vật ngã ngay được. Xin các cụ và anh em hàng đòn trong tinh cứ yên lòng.

---

(1) Tập luyện vật.

Quảm Đen ngồi xuống, ngửa cổ uống một hơi, cạn  
một bát rượu đầy.

\*  
\*\*

Tiếng trống vặt nồi lên dồn dập. Người từ xíu đồ về  
đông như nước chảy. Ai ai cũng náo nức muốn được  
xem mặt, xem tài ông Cản Ngũ. Người ta chen lấn  
nhau, quây kín quanh xới vật; nhiều người phải trèo  
lên những cây trôi, cây nhội gần đấy xem cho rõ.

Dưới mái tam quan đèn, những vuông nhiêu điều  
bay đỏ rực. Các đồ trong tinh cởi trần, đóng khố ngồi  
hai bên xới. Trên thềm cao, ông Cản Ngũ ngồi xếp  
bằng trên chiếc chiếu đậu trắng, cạp điều. Ông ngồi  
một mình một chiếu; người ông đỏ như đồng tu, to  
lớn, lâm liệt, nhác trông không khác gì tượng hai ông  
tướng Đá Rãi ở trong đèn. Đầu ông buộc một vuông  
khăn màu xanh lục giữ tóc, mình trần, đóng khố bao  
khăn vát.

Ông ngồi ung dung ăn tràu uống nước, nói chuyện  
với mấy ông đàn anh trong dân xã và các ông đồ  
sở tại.

Sau những keo vật thờ<sup>(1)</sup> múa lộn thật đẹp mắt và  
sau những keo « khảo lèo » những đồ khố bẹ<sup>(2)</sup>, Quảm  
Đen bước ra xới, xốc lại mảnh khố nhiêu xanh, tiến  
lên thềm tam quan đèn, giơ bàn tay khô, vụng vuốt  
dài lên mấy vuông nhiêu giải nhất, miệng cười  
rất tươi.

Đó là dấu hiệu riêng của các đồ trước khi vào đấu.  
Dấu hiệu tỏ ra cho mọi người biết, giải này mình vào

---

(1) Vật làm lễ thánh, không lấy giải. Vật cho đẹp, cho  
vui đám.

(2) Khố thường, không có bao. Chỉ những đồ vật chưa nồi  
tiếng.



phá và sẽ thuộc về mình. Nó là dấu hiệu thách thức, quyết đánh.

Ông đồ già người sở tại, khăn chùng, áo dài ngồi cầm trịch, giơ cao chiếc dùi trống sơn son gõ mạnh xuống mặt trống ba tiếng thật đánh, thật giòn tỏ ý nhận lời. Quảm Đen quay ra đứng giữa xới. Ngay lúc ấy, ông Cản Ngũ cũng từ trên thềm cao bước xuống. Tiếng reo hò bốn phía tức thì nồi lên ầm ầm.

Ngay nhịp trống đầu, Quảm Đen đã lăn xả vào ông Cản Ngũ đánh ráo riết. Rõ ràng là anh muốn dùng cái sức lực đương trai của mình lăn lướt ông ta và muốn hạ ông ta rất nhanh bằng những thế đánh thật lắt léo hóc hiем. Anh vờn tảng, đánh hữu, dù trên, đánh dưới, thoát biến, thoát hóa khôn lường.

Trái lại, ông Cản Ngũ thì xem ra lại có vẻ lờ ngờ, chậm chạp; đường như ông lúng túng trước những đòn đánh liên tiếp của Quảm Đen. Hai tay ông lúc nào cũng thấy dang rộng ra, đề sát xuống mặt đất, xoay xoay chống đỡ. Keo vật xem chán ngắt. Cứ tưởng Cản Ngũ thì phải thế nào chứ, đánh chắc thế kia... « Chẹp! » Chán quá. Ông Cản Ngũ bỗng bước hụt, mất đà chui xuống. Quảm Đen đã như con cắt luồn qua hai cánh tay ông Cản Ngũ ôm lấy một bên chân ông, bốc lên.

Người xem bốn phía xung quanh reo ồ cả lên. Thôi thế là ông Cản Ngũ ngã rồi, nhất định ngã rồi. Có khỏe bằng voi thì cũng phải ngã.

Tiếng trống vặt dồn lên, gấp rút, giục giã. Ông Cản Ngũ vẫn chưa ngã. Ông đứng như cây trống giữa xới trước những cặp mắt kính dị của người xem. Còn Quảm Đen thì đang loay hoay gò lưng lại, không sao bê nổi cái chân ông Cản Ngũ lên. Cái chân tựa như bằng cây cột sắt, chứ không phải là chân người nữa.

Ông Cản Ngũ vẫn đứng nghiêng mình nhìn Quảm Đen mồ hôi mồ kê nhè nhẹ dưới chân. Lúc lâu, ông

mời thò tay xuồng nắm lấy khố Quảm Đen nhắc bỗng  
anh ta lên, coi nhẹ nhàng như ta giờ con ếch có buộc  
sợi rơm ngang bụng vậy.

Các đồ ngồi quanh xới đều lặng đi trước thần lực ghê  
gớm của ông Cản Ngũ. Thời thế là Quảm Đen bại rồi.  
Keo vật bị đánh bại một cách nhục nhã, cay đắng quá  
chứng. Người ta đánh mình, coi không bằng đánh với  
một đứa trẻ con ! Quảm Đen, một tay đỡ tài mạnh vào  
bậc nhật trong hàng tinh mà còn bị đánh thua như vậy  
thì còn ai là người theo keo đánh nỗi được với ông  
Cản Ngũ ? Họ đều cắn chặt môi lại mà thở dài.

Buổi tối hôm ấy, trong mấy gian nhà khách nhà cũ  
Cả Lãm lại ồm ồm tiếng các đồ bàn cãi. Tiếng bàn cãi  
càng lúc càng xô xát, dữ tợn :

— Không thể để cho lão ấy làm nhục tinh minh  
được. Như thế là người ta khinh minh ! Rõ ràng người  
ta cố ý làm nhục tinh minh. Không ai ngồi đây chịu  
được nữa. Ngày mai ra xới, tôi xin các ông mỗi người  
cứ đem theo một cái đòn gánh, thế thôi !

Trong cơn tức giận, họ uống rượu ừng ực như trâu  
uống nước lã. Càng uống càng hăng. Cái ý muốn đánh  
ông Cản Ngũ xem ra được nhiều người tán thưởng.

Một ông đồ già móm mềm đứng lên, xin nói. Ông lão  
nói nhỏ nhẹ, đà đận như một ông quan viên đứng nói  
giữa ngày hội làng.

— Thưa... có đồng anh em các đồ hàng tinh, tôi xin  
có một đôi nhời...

Ông lão ngừng lại, đắng hăng một tiếng.

— Ông Cản Ngũ tuy thị là tay đồ kỳ tài thật. Nhưng  
tài là tài ở đâu kia, ở ta đây không phải là không có  
người đánh được ông ấy. Nhất định là đánh được a.  
Tôi xin cam đoan với các chư vị hàng đà ta như thế.

Ông lão tẩm tẩm, móm mém liếc nhìn mọi người.  
Cánh đô trễ sốt ruột giục àm àm :

— Ai ? Nhưng mà ai mới được chứ !

— Ai thì cụ cứ nói toạc móng heo ra ! Tôi xin hỏi :  
Ai đánh nồi ông Cản Ngũ nào ?

Ông cụ đô móm hề hả đưa một bàn tay ra chấn  
người vừa nói :

— Ấy, ấy... Thong thả, cứ để thong thả cái đã nào...  
Việc này tuy thị cũng dễ thôi, nhưng lại rất ư là khó  
khăn cơ đây...

Một tay đô nóng này đứng phắt lên, gạt đi :

— Thôi, chúng tôi biết rồi. Đánh ngã ông Cản Ngũ  
tỉnh này phi tay cụ Cả Lãm ra, còn ai vào đây nữa !

— Đúng ! Đúng ! Ngoài cụ Cả Lãm ra không còn ai  
đánh nồi ông Cản Ngũ ! Chúng tôi đã nghĩ ngay từ hôm  
có tin ông Cản Ngũ về phá giải rồi kia. Nhưng thực tình  
chúng tôi cũng ngại, không biết cụ Cả có nhận lời  
không ?

Cụ Cả Lãm tẩm tẩm cười, lắc đầu nói nước đôi với  
mọi người :

— Tôi bây giờ như con trâu đã về già rồi, biết rằng  
gân cốt có còn được như trước nữa không ?

Nói vậy nhưng cụ Cả Lãm cũng đã nghĩ như mọi  
người. Trong hàng tỉnh, ngoài cụ ra, không còn ai có  
thể địch lại với ông Cản Ngũ được. Keo vật đánh ngã  
Quảm Đen khi chiều làm cụ càng thấy rõ điều ấy.

Cụ Cả Lãm trước kia vốn là một tay đô mà các đô  
thời ấy đều gọi là ông trang vật. Cụ đã từng đánh  
ngã hàng loạt các ông đô được xếp vào hàng đô  
ngự. Cụ có những ngón bí truyền như « tiễn xương »,  
« rút gáy », « chặt chân voi » v.v... là những miếng vật  
đến con cháu trong nhà, cụ cũng không muốn truyền  
lại, sợ tồn ám đức về sau. Tuy đã hơn mươi năm không  
ra xới, tiếng tăm cụ vẫn lẫy lừng, các đô trong tỉnh đều

kính nể, coi cụ như bậc thầy. Keo vật cuối cùng trong đời, cụ đánh ngã một ông đồ già. Ông lão cũng là một tay đồ tài mạnh lẫy lừng một thời, chỉ vì thanh danh của sân vật mình mà phải ra xới.

Đánh ngã ông đồ già keo vật ấy, về nhà không hiểu sao cụ Cả Lâm thấy trong lòng áy náy không yên, vừa thương thương, vừa tội tội. Từ đấy cụ không ra xới vật nữa. Nhưng lúc này, cái cảnh ngộ của cụ có khác gì cảnh người đồ già cụ đánh ngã trước kia? Quảm Đen, anh học trò yêu của cụ, đã bị ông Cản Ngũ đánh ngã rồi. Cụ không ra xới thì tai tiếng; còn hàng huyền, hàng tinh. Mà ra xới thì... «lưỡng hồ tương tranh». Hai con hồ dữ tranh tài, một sống một mái...

Và nữa, ông Cản Ngũ vốn là một ông tướng nghĩa binh dưới cờ quan Tán, mượn danh đi vặt để thu phục nhân tâm, lo toan việc nước. Đối với một người như thế, sự thắng bại, mất còn trong một keo vật, phỏng có nên chăng?

Đêm ấy khách khứa trong nhà ngủ yên đã lâu, cụ Cả Lâm vẫn chắp hai tay sau lưng, đi lại một mình băn khoăn nghĩ ngợi dưới bóng trăng. Keo vật ông Cản Ngũ đánh ngã Quảm Đen vẫn không thể sao xóa khỏi được trong ý nghĩ của ông cụ. Nó là một keo vật lạ lẫm, không thể coi là một keo vật bình thường được. Từ cách người đồ vật đòn anh như ông Cản Ngũ, sao có thể nỡ đánh ngã một anh đồ mới trôi như Quảm Đen một cách tầm thường, bỉ thủ như thế được. Nó là cách muốn làm nhục nhau!

Không, trong ý từ keo vật này tất có điều gì bi àn đây. Ông Cản Ngũ về tinh này, nhất định không lạ gì cụ Cả Lâm. Keo vật này là keo vật khiêu khích đây. Keo vật thách thức, keo vật gọi Cả Lâm ra xới thi tài đây.



Đã là một đồ vật, không ai có thể từ chối sự thách thức như vậy được. Trong người cụ Cả Lãm lại rao rực bầu máu nóng của một ông đồ tài ba và dày dạn, lọc lõi. Một ông đồ đã ra đến xới chỉ có quật ngã địch thủ.

Mặt trăng đã ngả chênh chêch về phía tây, ông cụ Cả Lãm lảng lặng đi ra vườn sau, thử lại gân sức. Cụ tiến lại bên bụi chuối, giơ một bàn tay lên chặt liền mấy cái; những cây chuối, bị tiện đoi ra, đồ rạp xuống. Ông lão đứng tần ngần ngắm những cây chuối gãy một lúc, rồi lững thững đi lại phía những chiếc cối đá đại thủng tròn, vẫn dùng làm cối đập lúa để ở góc vườn. Ông lão xỏ vào mỗi bên tay một cái cối đá, thong thả đi quanh vườn cây. Ông lão đi như thế đủ ba vòng, rồi ung dung trở vào nhà đi nghỉ.

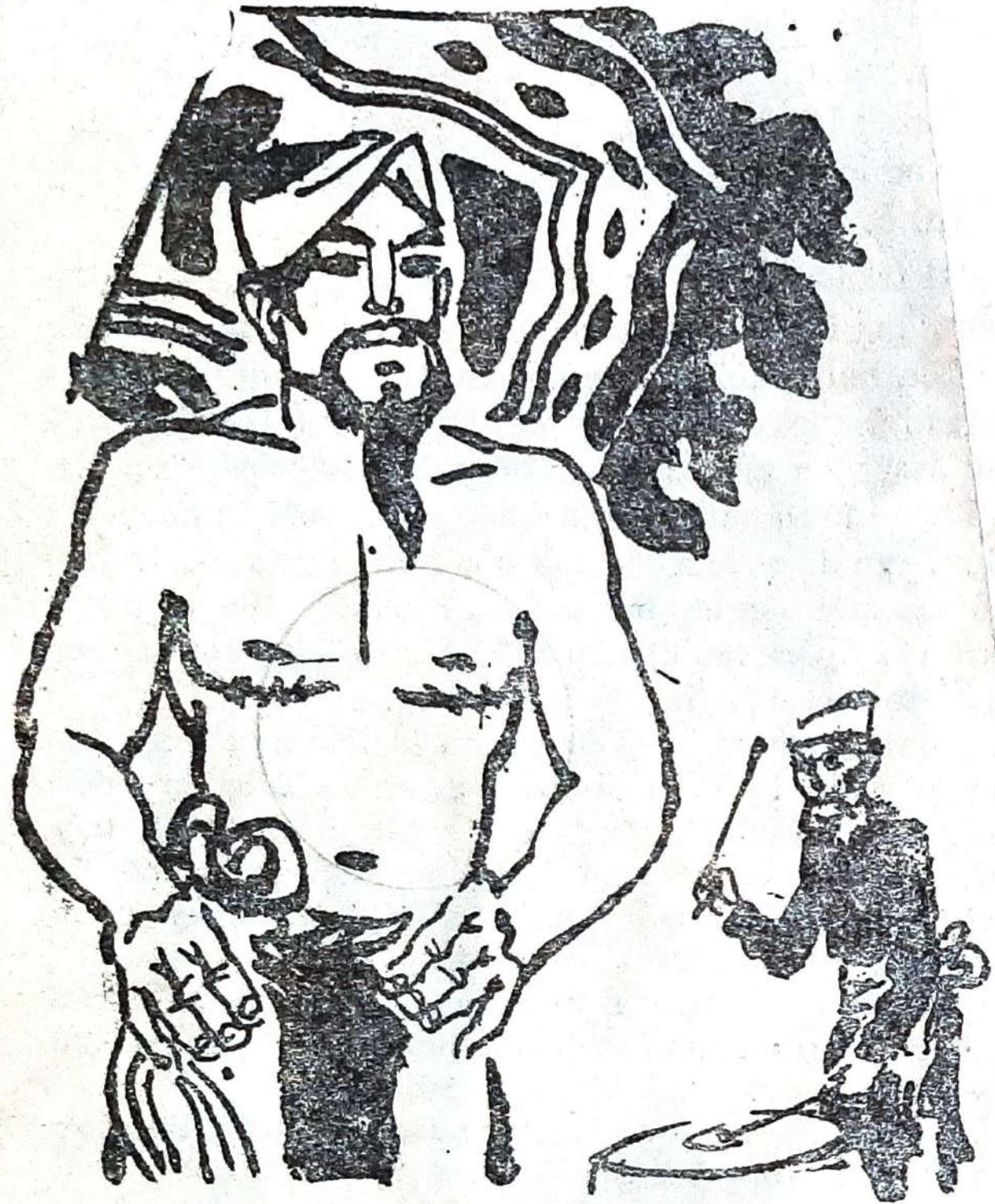
Nhưng, ông cụ Cả Lãm vừa đi khỏi thì, từ trong một bụi cây tối, Tý Trâu đã chạy vút ra. Nó cũng chạy đến bên một bụi chuối, cũng giơ tay hăm hở chặt liền một lúc hàng chục cây chuối đồ xuống. Nó cũng xỏ cối đá vào hai cánh tay, mắm môi mắm lợi, cầm cỗ chạy quanh vườn hàng chục lượt.

Từ lúc Quảm Đen bị ông Cản Ngũ đánh ngã, Tý Trâu cũng bồn chồn không yên. Nó cũng thấy uất ức, xấu hổ và lo lắng cho sản vật của vùng mình.

Đêm ấy cụ cậu lục sục không sao ngủ được. Cứ chợp mắt đi, đã thấy vật nhau với ông Cản Ngũ...



Hôm nay là ngày già đám rồi. Sau Quảm Đen vẫn chưa có người nào vào vật với ông Cản Ngũ. Chỉ còn từ giờ đến chiều là các sản vật tỉnh Bắc mất giải. Dưới mái tam quan, các bô lão, các ông quan viên, quan đám,



các ông đồ sờ tại, chạy vào, chạy ra thò thẩn. Hội đám nhạt thếch. Trống vật thập thùng rời rạc, cầm chừng. Thôi, giải vật năm nay cầm chắc về tay người ngoài rồi.

Ông đồ già cầm trịch đã đứng lên sửa soạn đánh một hồi ba tiếng trống hạ giải thi, một ông già từ ngoài xối, iế đám đông bước vào.

Cụ Cả Lãm ! Cả xới vật cùng reo lên. Các ông quan đám, quan viên, các ông chức dịch trong xã đều đứng cả dậy. Đúng là keo vật mà tất cả mọi người đang chờ đợi.

Cụ Cả Lãm hôm nay nom oai phong, lẫm liệt như một lão tướng sắp ra trận. Ông cụ đứng giữa xới, râu tóc bạc phơ, minh tràn, đóng một cái khố bao nhồi trầu bắng vóc vàng, xung quang vắt hai tấm nhiễu xanh và nhiễu đỏ lòe xòa đến gối. Cả người ông lão chắc nịch, xù xì, gân guốc như một gốc đa cổ thụ.

Lên dài xong, hai ông đô già vào « bá tay tư »<sup>(1)</sup>. Chỉ mới vào « bá tay tư » thôi, cả xới bỗng đều như ngọt thở trước cuộc giao tranh sắp tới.

Biết rằng gấp tay đối thủ lợi hại, ông Cản Ngũ đánh rất dè dặt. Hai ông đô vừa đánh vừa thăm dò ý tứ của nhau. Họ không bỏ sót ở nhau từng cử động nhỏ nào. Họ đề phòng nhau từng cái liếc mắt, cái rùng mình...

Tiếng trống vật bỗng dồn lên, càng lúc càng dồn lên mạnh mẽ. Keo vật đang tư thế thăm dò, dè dặt bỗng chuyển sang những thế đánh quyết liệt. Dồn lên, du xuổng, quay tít quanh xới. Thực ra đây vẫn chỉ là đánh dè thăm dò. Chưa bến nào dám đánh đến hết miếng đánh của mình, vừa đánh vừa giữ thế thủ.

Cụ Cả Lãm quả là một tay đô lão luyện, dày dạn. Bao nhiêu đòn ông Cản Ngũ đánh sang, ông cụ đều đỡ gạt, tránh né, gỡ thoát một cách hết sức nhẹ nhàng. Cụ vẫn chưa đánh trả ông Cản Ngũ một đòn nào. Đột nhiên, cụ Cả Lãm bỗng chao người đi, khuỵu một bên gối xuổng, cả người cụ như một con thoi lao vút qua nách ông Cản Ngũ gánh lên. Nhưng, ông Cản Ngũ đã

(1) Một tay vít gáy, tay kia nắm cánh hoặc bá vai. Trước khi đánh, các đô đều vào bá tay tư để dò xét sức lực nhau.

kịp lùi lại một bước, thót người lại, vòng hai cánh tay to khỏe như hai con trăn đất, khóa chặt lấy gáy, lấy lưng ông cụ Cả Lâm, lắc mạnh...

Keo vật đã đến lúc hư, thực khôn lường. Cả hai ông đồ đều trồ hết tài nghề ra để hạ nhau. Bốn bề chỉ nghe tiếng trống dồn dập, tiếng chân hai ông đồ tranh tài đỗ thình thịch trên mặt xới. Hai ông đồ cứ thế xoắn chặt lấy nhau, quần nhau, xoay như chong chóng. Cả xới ngồi xem đều lặng đi trước một cuộc tranh tài ghê gớm từ xưa chưa từng thấy.

Bỗng có một người nào hét lên:

— Ông Cản Ngũ bị rồi!

Cả xới vật tức thì xao động, nhốn nháo.

Ông Cản Ngũ đã bị năm đầu ngón tay cứng như năm cái vuốt sắt của cụ Cả Lâm quặp chặt lấy xương quai xanh.

Đó là một miếng vật bi truyền. Khi mà cụ Cả Lâm đã hạ đến miếng « móc quai xanh » ấy thì kẻ địch chỉ: một là chịu thua, hai là gãy quai xanh mà chết. Miếng vật các đồ mới chỉ được nghe cụ nói lúc vui chuyện, chưa được xem cụ đánh bao giờ.

Toàn thân Ông Cản Ngũ đã run lên bần bật. Mặt ông lúc đó tía lên, lúc lại tái nhợt đi, đôi chân mềm oặt. Lúc này, hai con mắt cụ Cả Lâm sáng quắc như hai ngọn lửa chiếu thẳng vào mặt ông Cản Ngũ. Cụ đầy lùi ông ra xa, cụ kéo xích ông lại gần, cụ thong thả dắt ông đi từng bước diêu quanh xới. Ông Cản Ngũ hoàn toàn lệ thuộc vào sự điều khiển theo ý muốn của cụ Cả Lâm.

Cả xới tưởng chừng như không ai dám thở mạnh nữa. Ai cũng thấy rõ nếu Ông Cản Ngũ cường lại sẽ bị gãy xương ngay.

Chỉ có các tay đồ trong tỉnh xém ra người nào cũng vui sướng. Mắt mũi người nào cũng rạng rỡ, phòn phở

hắn lên. Ông cụ đô mó móm không ăn được trầu, nhưng cũng mang sẵn một phong từ nhà, lúc này mới mở ra, đưa truyền mời mỗi ông đô một miếng. Ông lão tẩm tẩm, mó móm mềm, nói nhỏ với mấy ông đô ngồi bên cạnh :

— Cụ Cả nhà mình, tuy thị cũng là tay thám nho đáo để. Hôm trước ông Cảnh Ngũ xách Quảm Đen như xách con nhái thì, hôm nay ông cụ dắt ông Cảnh Ngũ khác gì xỏ séo dắt con trâu... Đô vật tinh Bắc mình chứ có phải...

Chợt thoáng vừa có cái gì khác lạ xảy ra. Có những tiếng reo hò và, tiếng dùi đập vào tang trống cắc cắc... Cái gì lạnh toát vừa chạy suốt sống lưng ông lão đô già mó móm mềm.

Ông Cảnh Ngũ vừa ngã dò người xuống ngực cụ Cả Lãm. Và, như một tia chớp, ông đã thoát khỏi nắm đầu ngón tay ghê gớm của cụ Cả Lãm, xuất kỳ bất ý « sang sườn » đánh một miếng « gòng vai » đọi lên.

Ông lão đô mó móm không còn kịp nói hết câu nữa. Không còn tin ở mắt, ở tai mình nữa. Keo vật đã chuyển bại thành thắng như ở trong một cơn mê.

Cụ Cả Lãm lảo đảo bước ra khỏi xơi. Mấy tay đô đàn em vội vã chạy theo. Không ai nói được một lời nào. Keo vật cụ Cả Lãm thua đau quá. Cầm bát nước bà hàng đưa cho mà ông lão không thể sao nuốt đi được. Nó cũng giống như keo vật cụ đã đánh ngã người ta cách đây mười mấy năm về trước. Giống quá ! Giống quá !... Ông cụ lắc đầu thở dài sùờn sùợt.

Trời đã xế chiều. Tiếng trống vật nghe vẫn còn rộn rã. Quái lạ, còn ai vào đánh với ông Cảnh Ngũ nữa nhỉ ? Một tay đò từ xa hắp tấp chạy lại. Anh ta vừa thở vừa nói :

— Thưa cụ, thắng Ty Trâu...

Cụ Cả Lãm đặt vội bát nước xuống chõng, hỏi lại:

— Sao ? Thắng Tý Trâu làm sao, bác ?

— Thưa cụ... Thắng Tý Trâu đang vật với Ông Cản Ngũ.

— Chết thôi ! Con cái nhà, ra xới mau lên thôi bác !

Quên cả nỗi buồn bức, uất ức, cụ Cả Lãm lật đật chạy theo anh đò vật ra xới.

Trên xới vật, Tý Trâu đang giao đấu với Ông Cản Ngũ. Nó đánh rất hăng. Đúng là con nhà nòi, có tài, có sức và rất gan dạ. Nó bám riết lấy Ông Cản Ngũ đánh liên tiếp hết miếng này qua miếng khác. Nhìn miếng nó đánh hóc hiem, đến các ông đò ngồi xem bên ngoài cũng lấy làm lạ. Ông Cản Ngũ chỉ lùi, tránh, đỡ, gạt, ông không có ý đánh ngã thắng bé.

Từ lúc biết Tý Trâu là con trai út cụ Cả Lãm và, đánh với nó vài nhịp trống, ông Cản Ngũ bỗng yêu quý thắng bé lạ lùng. Trong đời đò vật, ông chưa thấy tay đòn nào quyết đánh bại địch thủ dũng mãnh đến như thế. Có lúc ông đã thử bếp gân, xương cho tái người đi, nhưng vừa buông ra, nó đã lăn xả vào đánh liền. Có lúc ông đánh dồn dập năm, bảy miếng liền; nó vẫn tinh táo chống lại không hề nao núng. Càng đánh, ông càng thấy yêu, ông có ý muốn thu phục thắng bé.

Cụ Cả Lãm đứng ngoài theo dõi keo vật, ông lão thấy rõ hết cái ý ấy của Ông Cản Ngũ. Nước mắt ông lão bỗng trào ra, cảm kích vô cùng. Ngay giữa keo vật đang đánh dở, ông lão xông vào giữa xới xin cho được ngừng lại và bắt Tý Trâu nhận Ông Cản Ngũ làm thầy học. Ông Cản Ngũ sung sướng nắm chặt lấy tay ông đòn già, nhận lời.



Đêm ấy, trong nhà cụ Cả Lãm vẫn đóng đú khắp mặt các tay đô trong tĩnh. Bình thường những lần mất giải về tay người, và sau những keo vật như Quảm Đen, cụ Cả Lãm bị đánh ngã, thế nào cũng xảy ra những cuộc xô xát. Có khi đến đỗ máu. Nếu không xông vào giữa xới đánh nhau thì cũng tìm cách đón đường, chấn lối không cho đối thủ của mình về. Cái cảnh thua đau như chiều nay, ai còn mặt mũi, lòng dạ nào mà hội họp, mà ăn uống!

Thế nhưng cụ Cả Lãm đã có lời mời. Hôm nay ông Cản Ngũ ở lại chơi nhà cụ, ý cụ muốn có mặt đông đủ anh em hàng đô trong tĩnh. Họ nể lòng quá, phải ở lại. Những người đô vật to lớn, ngang tàng nhưng lại rất biết phục thiện các bậc đàn anh; và nữa, đối với một ông đô tài mạnh, lẫy lừng như ông Cản Ngũ, trên xới vật họ coi là đối thủ, là thù địch, thực ra trong lòng họ vẫn rất lấy làm hâm mộ.

Trong ánh sáng của những ngọn đuốc nhựa trám cháy rùng rực cầm quanh nhà, các ông đô ăn uống, nói năng từ tốn, chậm rãi. Hôm nay, nom họ rất hiền, chất phác, thuần hậu như những ông thợ cày.

Rượu được vài tuần, ông Cản Ngũ chắp hai tay vào nhau, từ từ đứng lên. Ông hướng ra bốn phía các ông đô ngồi quanh, ngập ngừng lên tiếng:

— Thưa... các bạn hàng đô... tôi xin có vài lời...

Tất cả mọi người đều ngừng đũa, hướng về phía ông Cản Ngũ.

— Tôi đi vặt cho đến nay, kè như gần hết một đời người rồi. Đông, Nam, Đoài, Bắc, không thiếu đâu tôi không có mặt. Gần hết đời người rồi tôi mới thấy được buổi hôm nay. Thật là một sự hạnh ngộ quý hóa vô cùng...



Ông Cản Ngũ mím chặt môi lại, cúi đầu xuống. Đôi vai to lớn của ông rung lên. Lúc lâu ông mới lại ngừng lên nói tiếp :

— Các bạn hàng đờ ta ở đây không những đã không coi tôi như thù địch, mà còn đãi tôi vào hàng khách quý, thân thiết như một người đồng cung trong một sân vật minh. Điều ấy thật là hiếm có. Điều ấy khiến tôi phải bộc bạch trước các bạn hàng đờ tinh nhà về keo vật hôm nay.

Ông ngừng lại, nhìn vào cụ Cả Lâm rất lâu.

— Keo vật tôi với cụ giao đấu lúc ban chiều thật khó hiểu quá. Tôi không bao giờ dám nghĩ rằng mình có thể thoát khỏi được nắm ngón tay cứng như thép ấy của cụ. Lúc ở ngoài xời, còn đang say đấu, thực tình tôi chưa thấy được điều ấy. Về đây, càng nghĩ tôi càng lấy làm lạ. Một ông đờ dày dạn, lối lạc như cụ, không khi nào dễ thoát khỏi miếng vật htem nghèo ấy một cách dễ dàng quá như thế được... Đúng là cụ tha tôi keo vật ấy. Đúng là cụ không muốn đánh tôi gãy xương, không muốn tôi thành một người tàn phế. Đã được coi như người thân trong nhà, trước có đồng anh em hàng đờ hôm nay, tôi muốn hỏi cụ cho rõ điều ấy...

Tất cả các mâm rượu đều xôn xao cả lên. Không ai ngờ keo vật lại là như thế. Người ta ngạc nhiên, khó hiểu. Vì sao ông cụ lại không đánh ông Cản Ngũ nhỉ? Có đúng thật là cụ Cả Lâm đã tha cho ông Cản Ngũ không?

Cụ Cả Lâm vẫn ngồi im trước mâm rượu. Những lời ông Cản Ngũ nói đúng vào ruột gan ông lão. Đúng là keo vật đến lúc cụ phải đánh đến miếng « móc quai xanh » thì ông cụ có phần vân, suy nghĩ. Người đờ vật



khi phải đánh đến những miếng hiểm độc đã là hạ sách rồi. Đây là nước cung của một anh tài thường, xấu chơi. Huống chi, ông Cản Ngũ tiếng là đi vặt, nhưng ông là một ông tướng nghĩa quân của quan Tán, có nên vì một keo vật mà làm hại một người hấy lâu vì dân, vì nước được không? Chính lúc cụ Cả Lâm còn đang phân vân như thế, thì chợt đã thấy mình bị ông Cản Ngũ đánh ngã rồi.

Lúc sau, cụ Cả Lâm mới đứng lên từ tạ. Ông lão có vẻ miễn cưỡng mà phải nói:

— Keo vật đưốc, thua đã định ở ngoài xới rồi. Đúng ra cũng chẳng nên nhắc lại làm gì. Nhưng ông bác tôi đã hỏi, thì tôi phải xin thưa...

Ông lão ngập ngừng một lúc, rồi tiếp:

— Tôi cứ nghĩ rằng, đã là người đồ vật mình, dù ở đâu, ở xứ Đông hay ở xứ Đoài, xứ Nam hay xứ Bắc, ở đâu cũng là người dân Việt ta cả. Cùng là máu đỏ da vàng với nhau; trong cái buồi còn đang nước mắt nhà tan này, có nên vì hơn, thua một keo vật mà đánh một người nghĩa khí, một người vì dân, vì nước như ông bác đây thành một người tàn phế, bỏ đi đưốc không? Được như vậy, có thể gọi là đưốc, đưốc không?...

Tất cả mọi người đều ngồi lặng đi. Có một cái gì to lớn, thiêng liêng lắm đang choán lấy hồn những ông đồ vật.

Quảm Đen ngồi dưới một ngọn đuốc đang cháy rực rỡ, cuộn gầm mặt xuống. Từ hôm Quảm Đen bị ông Cản Ngũ đánh ngã, không thấy anh ta hé răng nói một lời nào. Anh ta vẫn ngầm nuối cái ý phục thù. Lúc này nghe những lời cụ Cả Lâm nói, anh ta bỗng thấy xấu hổ...

Ngay đêm ấy, Quảm Đen đến gặp cụ Cả Lâm, xin cụ nói cho anh đưốc cùng Tỷ Trâu theo ông Cản Ngũ.

Mấy hôm sau, Tý Trâu, Quảm Đen theo ông Cản Ngũ xuôi về vùng Văn Giang, Gia Bình. Cụ Cả Lãm tiên chân đến tận bến Sài. Ông lão đứng trên bờ nhìn theo mấy thày trò ông Cản Ngũ qua sông, một lúc rồi mới quay về. Từ đấy cũng không thấy cụ nói với ai rằng họ đi đâu.

Mãi mấy năm về sau mới có người nghe tin Tý Trâu và Quảm Đen ở trong đội nghĩa quân của ông Tân Thuật đánh Tây, nhiều mưu mẹo và gan dạ lắm.

## TÓM TẮT NỘI DUNG

Tin ông Cản Ngũ về dự hội vật đèn Đò năm ấy  
gây xôn xao cả xứ Bắc. Suốt mấy ngày liền, nhà cự  
Cả Lâm chật nich những đồ vật anh tài quanh vùng  
đến tụ hội. Họ bàn cách đối phó... và cử người ra  
đối địch. Đó là Quảm Đen, một tay đò nổi tiếng, học  
trò yêu của cự Cả Lâm.

Nhưng ngay từ lúc đầu, Quảm Đen đã bị ông Cản  
Ngũ hạ. Vì danh dự của sàn vật mình, của cả tinh  
mình bị xúc phạm, cự Cả Lâm phải vào theo keo...

Nhưng cự Cả Lâm cũng bị thua nốt.

Cự Cả Lâm lảo đảo bước ra khỏi sới, dang ngồi  
nghỉ uống nước bỗng thấy trống vật lại nổi lên. Thì  
ra Tý Trâu, con út của cự, vì tức khi, đã hung hăng  
vào vật với ông Cản Ngũ. Trước thái độ nhún  
nhường của đối thủ, đối với con mình, cự Cả Lâm  
nhảy vào giữa sới bắt Tý Trâu phải nhận ông Cản  
Ngũ làm thầy học.

Hội vật tan. Ông Cản Ngũ ra đi. Nhưng ông ra đi  
không chỉ có một mình. Theo sau ông còn có Tý Trâu  
và Quảm Đen. Hai người đã được ông Cản Ngũ  
thuyết phục đi theo ông Tân Thuật khỏi nghĩa  
đánh Tây.

Giá: 3,00đ